

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ thụ lý vụ án dân sự thụ lý số: **431/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2022**, giữa:

Nguyên đơn: **Tổng Hoàng L**, sinh năm 1992

Địa chỉ: **ấp PN, xã TNĐ, huyện CT, tỉnh ĐT**

Bị đơn: **Trương Thị Hoàng Y**, sinh năm 1989

Địa chỉ: **ấp PT B, xã LP, huyện LH, tỉnh VL**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 116 và 117 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Anh Tổng Hoàng L** và **chị Trương Thị Hoàng Y** thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Quan hệ hôn nhân: **Anh Tổng Hoàng L** và **chị Trương Thị Hoàng Y** thuận tình ly hôn.

- Con chung: **Giao cháu Tổng An N**, sinh ngày 04/12/2018 cho **chị Trương Thị Hoàng Y** nuôi dưỡng. **Anh L** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/ tháng cho đến khi

con chung tròn 18 tuổi và được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản

- Tài sản chung: không yêu cầu giải quyết;

- Nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết

- Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ nên được khấu trừ theo biên lai thu tiền số **0004162** ngày **21/7/2022** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LH. Nguyên đơn không phải nộp thêm nữa.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Hồ;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hs;

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Tấn Phong**